

thật hợp lý cho Tỷ-kheo ấy

nói như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa”” .

#### (VI) (26) Trụ Đá

1. Như vậy tôi nghe:

Một thời, Tôn giả Sàriputta và Tôn giả Candikàputta trú ở Ràjagaha (Vương Xá) tại Trúc Lâm, chỗ nuôi dưỡng các con sóc. Tại đây, Tôn giả Candikàputta gọi các Tỷ-kheo, nói rằng:

- Nay các Hiền giả, Devadatta thuyết pháp cho các Tỷ-kheo như sau: “Thưa các Hiền giả, khi nào tâm vị Tỷ-kheo được khéo tích tập với trí tuệ, thời thật hợp lý cho Tỷ-kheo ấy trả lời như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa””.

2. Được nói vậy, Tôn giả Sàriputta nói với Tôn giả Candikàputta:

- Nay Hiền giả Candikàputta, Devadatta không có thuyết pháp cho các Tỷ-kheo như sau: “Thưa các Hiền giả, khi nào tâm Tỷ-kheo được khéo tích tập với trí tuệ thời thật hợp lý cho Tỷ-kheo ấy trả lời như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, những việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa”” . Nay Hiền giả Candikàputta. Devadatta thuyết pháp cho các Tỷ-kheo như sau: “Thưa các Hiền giả, khi nào tâm vị Tỷ-kheo được khéo tích tập với tâm ý thời thật hợp lý cho Tỷ-kheo ấy trả lời như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa””.

3. Lần thứ hai... Lần thứ ba, Tôn giả Candikàputta bảo các Tỷ-kheo nói rằng:

- Thưa các Hiền giả, Devadatta thuyết pháp cho các Tỷ-kheo như sau: “Khi nào tâm Tỷ-kheo được khéo tích tập với trí tuệ thời thật hợp lý cho vị Tỷ-kheo ấy trả lời như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận, Phạm hạnh đã thành, việc nên làm đã làm, không còn trở lui trạng thái này nữa””.

Lần thứ ba, Tôn giả Sàriputta nói với Tôn giả Candikàputta:

- Nay Hiền giả Candikàputta, Devadatta không có thuyết pháp cho các Tỷ-kheo như sau: “Thưa các Hiền giả, khi nào tâm Tỷ-kheo được khéo tích tập với trí tuệ thời thật hợp lý cho Tỷ-kheo ấy trả lời như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận... không còn trở lui trạng thái này nữa”” . Nay Hiền giả Candikàputta. Devadatta thuyết pháp cho các Tỷ-kheo như sau: “Thưa các Hiền giả, khi nào tâm vị Tỷ-kheo được khéo tích tập với tâm ý thời thật hợp lý cho Tỷ-kheo ấy trả lời như sau: “Ta rõ biết: “Sanh đã tận... không còn trở lui trạng thái này nữa””.

4. - Và như thế nào, này Hiền giả, tâm vị Tỷ-kheo được khéo tích tập với tâm ý?

- “Ly tham là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Ly sân là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Ly si là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Tánh không có tham là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Tánh không có sân là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Tánh không có si là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Tánh không chuyển hướng về dục hữu là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Tánh không chuyển hướng về sắc hữu là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý. “Tánh không chuyển hướng về vô sắc hữu là tâm của ta”, như vậy tâm vị ấy được khéo tích tập với tâm ý.

5. Như vậy, này Hiền giả, với Tỷ-kheo có tâm chánh giải thoát như vậy, nếu các sắc do mắt nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của con mắt, các sắc không chinh phục tâm vị ấy, tâm được an trú, không bị tạp nhiễm, không bị lay động. Vị ấy tùy quán sự diệt tận của chúng; nếu các tiếng do tai nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của lỗ tai... nếu các hương do mũi nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của lỗ mũi... nếu các vị do lưỡi nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của lưỡi... nếu các xúc do thân nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của thân. nếu các pháp do ý nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của ý... Các pháp không chinh phục, tâm vị ấy, tâm được an trú, không bị tạp nhiễm, không bị lay động. Vị ấy tùy quán sự diệt tận của chúng. Ví như, này Hiền giả, một trụ đá cao mười sáu khuỷu tay, tám khuỷu tay chôn sâu xuống đất, tám khuỷu tay nổi lên trên, nếu từ phương Đông, mưa to gió lớn đến, không làm rung động, không làm chuyển động, không làm chuyển động mạnh trụ đá ấy; nếu từ phương Tây... nếu từ phương Bắc... nếu từ phương Nam, mưa to gió lớn đến, không làm rung động, không làm chuyển động, không làm chuyển động mạnh trụ đá ấy. Vì sao? Nay Hiền giả, vì trụ đá được đào sâu, được chôn sâu. Cũng vậy, này Hiền giả, với Tỷ-kheo có tâm chánh giải thoát như vậy, nếu các sắc do mắt nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của con mắt, các sắc không chinh phục tâm của vị ấy, tâm được an trú không bị tạp nhiễm, không bị lay động. Vị ấy tùy quán sự diệt tận của chúng. Nếu các tiếng do tai nhận thức... nếu các pháp do ý nhận thức mạnh mẽ đi vào giới vực của ý, các pháp không chinh phục tâm vị ấy, tâm được an trú, không bị tạp nhiễm, không bị lay động. Vị ấy tùy quán sự diệt tận của chúng.

#### (VII) (27) Sợ Hãi Hận Thủ (1)

1. Rồi gia chủ Anàthapindika đi đến Thế Tôn, sau khi đến đánh lễ Thế Tôn rồi ngồi xuống một bên. Thế Tôn nói với gia chủ Anàthapindika đang ngồi xuống một bên:

2. - Này Gia chủ, khi nào năm sợ hãi hận thù của vị Thánh đệ tử được chỉ tức, thời vị ấy thành tựu được bốn Dự lưu phần. Nếu vị ấy muốn, có thể tuyên bố về ngã đối với tự ngã: “Địa ngục đối với ta được đoạn tận, loài bàng sanh đối với ta được đoạn tận, cõi naga quỷ đối với ta được đoạn tận, cõi dữ, ác thú, đọa xứ đối với ta được đoạn tận. Ta là vị Dự lưu, không còn thối đọa, chắc chắn đạt đến Chánh giác”.

3. Thế nào là năm sợ hãi hận thù được chỉ tức?

Này Gia chủ, sợ hãi hận thù do sát sanh, vì duyên sát sanh, đưa đến trong hiện tại; sợ hãi hận thù đưa đến trong tương lai, kể cả tâm khổ, tâm ưu người ấy cảm thọ. Từ bỏ sát sanh, sợ hãi hận thù không đưa đến trong hiện tại, sợ hãi hận thù không đưa đến trong tương lai, kể cả không có tâm khổ, tâm ưu người ấy cảm thọ... Đối với vị từ bỏ sát sanh, như vậy sợ hãi hận thù được nhiếp phục.

Này Gia chủ, sợ hãi hận thù do lấy của không cho, vì duyên lấy của không cho đưa đến trong hiện tại; sợ hãi hận thù đưa đến trong tương lai, kể cả tâm khổ, tâm ưu người ấy cảm thọ... Đối với vị từ bỏ lấy của không cho, như vậy sợ hãi hận thù được nhiếp phục.

Này Gia chủ, sợ hãi hận thù do sống tà hạnh trong các dục, vì duyên sống tà hạnh trong các dục đưa đến trong hiện tại; sợ hãi hận thù đưa đến trong tương lai, kể cả tâm khổ, tâm ưu người ấy cảm thọ... Đối với vị từ bỏ sống tà hạnh trong các dục, như vậy sợ hãi hận thù được nhiếp phục.

Này Gia chủ, sợ hãi hận thù do nói láo, vì duyên nói láo đưa đến trong hiện tại; sợ hãi hận thù đưa đến trong tương lai, kể cả tâm khổ, tâm ưu người ấy cảm thọ... Đối với vị từ bỏ nói láo, như vậy sợ hãi hận thù được nhiếp phục.

Này Gia chủ, sợ hãi hận thù do đắm say rượu men, rượu nẫu, vì duyên đắm say rượu men, rượu nẫu đưa đến trong hiện tại; sợ hãi hận thù đưa đến trong tương lai, kể cả tâm khổ, tâm ưu người ấy cảm thọ... Đối với vị từ bỏ đắm say rượu men, rượu nẫu, như vậy sợ hãi hận thù được nhiếp phục.

Năm sợ hãi hận thù này được nhiếp phục.

4. Thế nào là bốn Dự lưu phần được đầy đủ?

Ở đây, này Gia chủ, vị Thánh đệ tử, đầy đủ lòng tin tuyệt đối với đức Phật: “Đây là Thế Tôn, bậc ứng Cúng, Chánh Đẳng Giác, Minh Hạnh Túc, Thiện Thệ, Thế Gian Giải, Vô Thượng Sĩ, Điều Ngự Trượng Phu, Thiên Nhơn Sư, Phật Thế Tôn”.

Vị ấy đầy đủ lòng tin tuyệt đối với Pháp: “Đây là Pháp do Thế Tôn khéo thuyết, thiết thực hiện tại, có quả tức thời, đến để mà thấy, có khả năng hướng thượng, do người trí tự mình giác hiểu”.

Vị ấy đầy đủ lòng tin tuyệt đối đối với chúng Tăng: “Chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc Thiên hạnh; chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc Trục hạnh; chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc Chánh hạnh; chúng Tăng đệ tử Thế Tôn là bậc Như pháp hạnh, tức là bốn đôi tám chúng. Chúng Tăng đệ tử này của Thế Tôn, đáng được cung kính, đáng được tôn trọng, đáng được cúng dường, đáng được chấp tay, là vô thượng phước điền ở trên đời. Các vị ấy đầy đủ các giới đức được bậc Thánh quý mến, không bị bề vụn, không bị hủy hoại, không có tỳ vết, không có vết nhơ, đưa đến tự do, được người trí tán thán, không bị nhiễm trước, đưa đến Thiên định. Bốn Dự lưu phần này được thành tựu.

#### **(VIII) (28) Sợ Hãi Hận Thù (2)**

(Thế Tôn thuyết lại kinh 26 cho các Tỷ-kheo).

#### **(IX) (29) Xung Đột Sự**

1. - Này các Tỷ-kheo, có chín xung đột sự. Thế nào là chín?

2. “Vị ấy đã làm hại tôi”, xung đột khởi lên. “Vị ấy đang làm hại tôi”, xung đột khởi lên. “Vị ấy sẽ làm hại tôi”, xung đột khởi lên. “Vị ấy đã làm hại người tôi thương, tôi mến”... “Vị ấy đang làm hại người tôi thương, tôi mến”... “Vị ấy sẽ làm hại người tôi thương, tôi mến”, xung đột khởi lên. “Vị ấy đã làm lợi cho người tôi không thương, không mến”... “Vị ấy đang làm lợi...” Vị ấy sẽ làm lợi cho người tôi không thương, không mến”, xung đột khởi lên.

Này các Tỷ-kheo, đây là chín xung đột sự.

#### **(X) (30) Điều Phục Xung Đột Sự**

1. - Này các Tỷ-kheo, có chín điều phục xung đột sự. Thế nào là chín? “Vị ấy đã làm hại tôi; có ích lợi gì mà nghĩ như vậy”, nhờ vậy xung đột được điều phục. “Vị ấy sẽ làm hại tôi; có ích lợi gì mà nghĩ như vậy”, nhờ vậy xung đột được điều phục. “Vị ấy đã làm hại người tôi thương mến; có ích lợi gì mà nghĩ như vậy”, nhờ vậy xung đột được điều phục. “Vị ấy đã làm hại... vị ấy làm hại người tôi thương tôi mến; có ích lợi gì mà nghĩ như vậy”, nhờ vậy xung đột được điều phục. “Vị ấy đã làm lợi cho người tôi không thương, không mến”... “Vị ấy đang làm lợi... vị ấy sẽ làm lợi cho người tôi không thương, không mến, có lợi ích gì mà nghĩ như vậy”, nhờ vậy xung đột được điều phục.

Này các Tỷ-kheo, đây là chín xung đột sự được điều phục.

**(XI) (31) Chín Thứ Đệ Diệt**

1. - Này các Tỷ-kheo, có chín thứ đệ diệt. Thế nào là chín?

2. Thành tựu sơ Thiền, các dục tưởng bị đoạn diệt. Thành tựu đệ nhị Thiền, các tầm tứ bị đoạn diệt.

Thành tựu đệ tam Thiền, hỷ bị đoạn diệt. Thành tựu đệ tứ Thiền, hơi thở vào, hơi thở ra bị đoạn diệt.

Thành tựu Không vô biên xứ, sắc tưởng bị đoạn diệt. Thành tựu Thức vô biên xứ, Không vô biên xứ tưởng bị đoạn diệt. Thành tựu Phi tưởng phi phi tưởng xứ, Vô sở hữu xứ bị đoạn diệt. Thành tựu Diệt thọ tưởng định, các tưởng và các cảm thọ bị đoạn diệt.

Này các Tỷ-kheo, đây là chín thứ đệ diệt.